TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú Đông, ngày 01 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *NgU đơn:* Anh Giảng Văn Thanh N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện T, Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện T, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giảng Văn Thanh N và chị Nguyễn Thanh N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

+ Anh Giảng Văn Thanh N và chị Nguyễn Thanh N1 có 01 con chung tên Giảng Hoàng U, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2021. Anh N và chị N1 thỏa thuận, giao Giảng Hoàng U cho chị N1 tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Anh Giảng Văn Thanh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi Giảng Hoàng U mỗi

tháng là 1.200.000 *(một triệu hai trăm nghìn)* đồng, cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động; thực hiện cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, cấp dưỡng lần đầu vào tháng 9/2022.

+ Anh Giảng Văn Thanh N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị N1 cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- *Nợ chung, tài sản chung:* Không có.

- *Về án phí:*

+ Giảng Văn Thanh N tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0008251, ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông. Như vậy, anh N đã nộp xong án phí.

+ Chị Nguyễn Thanh N1 không nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS H. Tân Phú Đông;
- UBND xã T;
- Lưu hồ, AV.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi